

Bản án số: 780/2017/HS-PT
Ngày: 20/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huyền Cường;
Ông Nguyễn Xuân Phách.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Phương, Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 420/TL-PT ngày 19 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo Triệu Văn L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 119/2017/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

****Bị cáo có kháng cáo:***

Triệu Văn L, sinh năm 1974; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Xóm C, thôn T, xã Tr, huyện T, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; con ông Triệu Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th; có vợ: Triệu Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 22/9/2016, có mặt.

****Người bị hại:*** bà Triệu Thị X, sinh năm 1960, HKTT: Xóm A, thôn T, xã Tr, huyện T, thành phố Hà Nội (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Triệu Văn N sinh năm 1963, HKTT: Xóm A, thôn T, xã Tr, huyện T, thành phố Hà Nội, có mặt;

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 12/01/2001; nơi ở: Xóm A, thôn T, xã Tr, huyện T, thành phố Hà Nội, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Triệu Văn L: Luật sư Trần Khắc Thanh, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 22/9/2016, Triệu Văn L đi đến khu vực thửa đất mà gia đình L đã bán cho bà Triệu Thị X tại xóm C, thôn T, xã Tr, huyện T, Hà Nội thì phát hiện bà X có xây tường lấn ra phần đất lưu không của gia đình L. L đã đến nhà anh Triệu Khắc N cùng xóm mượn 01 chiếc búa sắt (phần đầu búa bằng sắt có kích thước khoảng 10 x 5 x 5cm) có cán bằng gỗ (dài khoảng 45cm) với mục đích mang về để đập phần tường xây lấn của nhà bà X. Khi quay về, L gặp bà X, giữa L và bà X đã xảy ra cãi nhau, theo L bà X xông vào túm cổ áo L và tát nhưng L tránh được và cầm búa bằng tay phải tạt ngang liên tiếp vào đầu bà X theo chiều từ phải qua trái và từ trái qua phải làm bà X ngã gục xuống; ông Vũ Văn C (là thợ lán sơn cho nhà bà X) và chị Triệu Thị T (là vợ L) can ngăn nhưng L dùng tay đẩy chị T ra và tiếp tục dùng búa đập 02 nhát vào đầu bà X. Sau đó L cầm búa bỏ đi đến Công an quận H đầu thú, đồng thời giao nộp chiếc búa là tang vật gây án và bộ quần áo L mặc khi gây án.

Đối với bà X sau khi sự việc xảy ra đã được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện 103, nhưng do thương tích quá nặng đến 14 giờ 30 phút ngày 24/9/2016 thì tử vong.

Quá trình điều tra thu giữ: 01 chiếc búa sắt, cán bằng gỗ; 01 chiếc áo phông bằng vải màu đen, ngắn tay; 01 chiếc quần vải, ống lửng.

Tại Kết luận giám định số 4215+4274/C54 (TT3) ngày 31/10/2016 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: “...Kiểu gen thu được từ dấu vết máu người trên chiếc búa sắt, chiếc áo phông ngắn tay, chiếc quần ống lửng trùng hoàn toàn với kiểu gen thu được từ mẫu máu ghi thu của tử thi Triệu Thị X...”.

Tại Bản giám định pháp y số 6508/PC54-PY ngày 17/11/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội đối với tử thi nạn nhân Triệu Thị X kết luận:

1. Khám ngoài:

+ Đầu, mặt, cổ: Tóc cạo trọc. Vùng đỉnh chẩm trái, cách đường giữa 3,5cm cách chân tóc gáy 10,5cm có vết giập rách da nham nhở KT (2,2x1)cm, cách vết này ra phía trước 1,3cm có vết sây sát tụ máu KT (1,5x1)cm. Vùng giữa đỉnh chẩm có vết giập rách da nham nhở, bờ mép sây sát KT (5x4)cm, xung quanh bị tụ máu và ngấm máu, nhu mô não bị giập nát tụ máu thoát qua miệng vết thương. Vùng trán đỉnh trái, cách gốc vành tai 5cm cách chân tóc trán 5,2cm có vết giập rách da nham nhở, bờ mép sây sát được khâu chắc bằng các mũi chỉ rời dài 3,5cm. Vùng trán phải, sát chân tóc trán và đường giữa có vết rách da nằm ngang được khâu chắc bằng các mũi chỉ rời dài 9,5cm. Vùng trán phải và mắt phải, cách chân tóc trán 4cm có vết giập rách da hình chữ “L” được khâu chắc bằng các mũi chỉ rời, cạnh ngang dài 5cm, cạnh dọc dài 2,2cm. Dưới vết này 1,2cm có vết giập rách da nham nhở, bờ mép sây sát KT (3,5x1,8)cm. Vỡ xương trán và xương sống mũi, ổ mắt phải bị sập lún. Vùng mặt trái, sát chân tóc mai cách gốc vành tai 2,5cm có vết rách da nằm ngang, bờ mép sây sát, được khâu chắc bằng các mũi chỉ rời KT (4x2,5)cm. Từ chân tóc trán trái cách đường giữa 5,5cm qua vùng đỉnh chẩm vòng xuống trước gốc vành tai phải có vết mổ khâu chắc bằng các mũi chỉ rời dài 33cm. Hai mắt tụ máu nặng. Mũi và miệng có dịch màu hồng chảy ra. Hai lỗ tai khô. Vùng cổ sau cách chân tóc gáy 3,2cm bị sây sát tụ máu KT (8x5)cm.

+ Hai tay: Mặt sau cẳng tay trái cách cổ tay 5cm có vết sây sát tụ máu KT (4,8x4)cm.

2. Khám trong:

+ Đầu: Xương hộp sọ và xương hàm mặt bị biến dạng, vỡ. Phần xương sọ lấy ra sau mổ cấp cứu bị giập vỡ nham nhở thành nhiều mảnh.

+ Ngực, bụng: Gia đình nạn nhân không đồng ý cho khám trong.

3. Xét nghiệm:

+ Máu của nạn nhân thuộc nhóm máu B.

+ Phiếu xét nghiệm vi thể số 30/PC ngày 05/10/2016 của khoa Giải phẫu bệnh - Bệnh viện Xanh Pôn: Mô bán cầu đại não xung huyết mạnh, chảy máu rộng, giập não rộng, nhũn não, mô não xung quanh thoái hóa, thiếu dưỡng.

* Kết luận, qua khám nghiệm giám định tử thi thấy:

+ Vùng đầu, mặt có nhiều vết giập rách da nham nhở được khâu chắc, xung quanh bị tụ máu và ngấm máu. Vết giập rách vùng giữa đỉnh chẩm thoát nhu mô não.

+ Vùng trán phải và mắt phải có vết giập rách da hình chữ “L” mắt phải tụ máu. Sờ nắn thấy xương trán, xương sống mũi và ổ mắt bị sập lún.

+ Mô bán cầu đại não xung huyết mạnh, chảy máu rộng, giập não rộng nhũn não, mô não xung quanh thoái hóa, thiếu dưỡng.

+ Xương hộp sọ và xương hàm mặt bị biến dạng, vỡ. Phần xương sọ lấy ra sau mổ cấp cứu bị giập vỡ nham nhở thành nhiều mảnh.

+ Máu của nạn nhân thuộc nhóm máu B.

*Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng.

*Các thương tích trên cơ thể nạn nhân do vật tày cứng có góc cạnh, trọng lượng tác động dạng đập gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 119/2017/HSST ngày 27/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm đ, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46; khoản 1 Điều 41; Điều 42 Bộ luật hình sự, xử phạt Triệu Văn L tù chung thân về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 22/9/2016.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/5/2017, bị cáo Triệu Văn L có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và thừa nhận hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bản án hình sự sơ thẩm áp dụng

điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Văn L về tội “Giết người” với mức hình phạt tù chung thân là có căn cứ; do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Bản án sơ thẩm kết tội bị cáo về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Nguyên nhân bị cáo phạm tội do bị kích động tinh thần từ hành vi của người bị hại; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là: Bị cáo tự thú, bố bị cáo được tặng huy chương, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, giảm mức hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, của luật sư;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi cũng như hậu quả như đã tóm tắt nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, đồng thời phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ việc mâu thuẫn do chuyển nhượng đất giữa gia đình bị cáo và bà Triệu Thị X, khoảng 07 giờ ngày 22/9/2016, bị cáo Triệu Văn L cho rằng bà X có xây tường lấn ra phần đất lưu không của gia đình bị cáo. Bị cáo L gặp bà X, giữa bị cáo và bà X đã xảy ra cãi nhau, theo bị cáo thì bà X xông vào túm cổ áo bị cáo và tát nhưng bị cáo tránh được, nên bị cáo cầm búa bằng tay phải tạt ngang liên tiếp vào đầu bà X theo chiều từ phải qua trái và từ trái qua phải làm bà X ngã gục xuống. Chứng kiến sự việc xảy ra có ông Vũ Văn C (là thợ lặn sơn cho nhà bà X) và chị Triệu Thị T (là vợ bị cáo L) can ngăn nhưng bị cáo dùng tay đẩy chị T ra và tiếp tục dùng búa đập 02 nhát vào đầu bà X sau khi bà X đã ngã khiến người bị hại chết do chấn thương sọ não.

Diễn biến và hậu quả vụ án cho thấy, hành vi của bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, thể hiện tính côn đồ, coi thường pháp luật; đã thực hiện hành vi tước đoạt tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, làm mất an ninh trật tự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Triệu Văn L về tội “Giết người” với tình tiết tăng nặng định khung “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Trong vụ án bị cáo được hưởng rất nhiều tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt; đã có thời gian tham gia quân đội; bị kích động tinh thần do hành vi của người bị hại... Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng.

Cùng với việc xem xét từ nguyên nhân, hoàn cảnh phạm tội và những tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Ngay sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú; bố đẻ của bị cáo được tặng huy chương do có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Mặc dù có thêm tình tiết nêu trên song về cơ bản không làm thay đổi tính chất nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã gây ra, bị cáo phạm tội quyết liệt, đến cùng; do đó, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo cũng như lời đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo, cần giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 2 điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Văn L; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 119/2017/HSST ngày 27/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Tuyên bố: bị cáo Triệu Văn L phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 93; điểm đ, p, khoản 1; khoản 2 Điều 46, khoản 1 Điều 41; Điều 42 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Triệu Văn L hình phạt tù: Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 22/9/2016. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cục THA dân sự thành phố Hà Nội;
- Bị cáo (qua trại);
- Người tham gia tố tụng (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thúy Bình

Ông Nguyễn Văn Cường

Ông Nguyễn Xuân Phách

Bà Lê Thị Thúy Bình